

Số: 28 /2025/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, thời gian các bước thực hiện thủ tục của từng cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ khoản 6 Điều 21 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 84/TTr-STNMT ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc dự thảo Quyết định Ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, thời gian các bước thực hiện thủ tục của từng cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, thời gian các bước thực hiện thủ tục của từng cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2025.

Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thời gian và cơ chế phối hợp để cấp giấy chứng nhận, đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (th/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế) (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND các huyện, thành phố;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Sở NN&MT;
- Lưu: VT, KT11.

(11)

dauid

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *mmh*



Nguyễn Công Vinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết
thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, thời gian các bước
thực hiện thủ tục của từng cơ quan, đơn vị có liên quan
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

*(Kèm theo Quyết định số 28 /2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ quan tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và việc tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, thời gian các bước thực hiện thủ tục của từng cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các cấp;
2. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, cấp huyện;
3. Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (sau đây gọi chung là Tổ chức đăng ký đất đai);
4. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã;
5. Cơ quan Thuế cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây gọi chung là Cơ quan Thuế);
6. Cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện;
7. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP

1. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với các trường hợp sau đây:

a) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp quy định tại các Điều 6, 7, 8, 14, 16, 17, 25 Quy chế này.

b) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12, 13, 15, 19, 22, 23, 24, 28, 29 Quy chế này do tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài nộp hồ sơ.

c) Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận do cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp lần đầu, trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài nộp hồ sơ.

d) Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp và cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu do Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh cấp, trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài nộp hồ sơ.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với các trường hợp sau đây:

a) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp quy định tại các Điều 5, 18, 20, 21, 30 Quy chế này.

b) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12, 13, 15, 19, 22, 23, 24, 28, 29 Quy chế này do cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký.

c) Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp lần đầu, trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài nộp hồ sơ.

d) Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp và cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp, trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài nộp hồ sơ.

3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với trường hợp đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

Điều 4. Phối hợp xác định nghĩa vụ tài chính, thông báo cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ tài chính và thông báo xác nhận về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính khi thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

Thời gian Cơ quan Thuế xác định nghĩa vụ tài chính, thông báo cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính khi thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 10 Điều 22 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP.

Chương II

TIẾP NHẬN, LUÂN CHUYỂN HỒ SƠ, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, THỜI GIAN CÁC BƯỚC THỰC HIỆN THỦ TỤC CỦA TỪNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 5. Thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai.

3. Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính.

Trường hợp đối với nơi chưa có bản đồ địa chính và trong hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận đã có mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trường hợp trong hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận chưa có mảnh trích đo bản đồ địa

chính thì đề nghị tổ chức đăng ký đất đai kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo đạc bản đồ địa chính hoặc thực hiện việc trích đo bản đồ địa chính.

Đồng thời gửi văn bản lấy ý kiến cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có ý kiến về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng mà không có giấy xác nhận của cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng đó).

4. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định.

Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

5. Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Tổ chức đăng ký đất đai và cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu).

6. Đối với trường hợp trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu

a) Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai và cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

c) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

đ) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện

thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

7. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 6. Thực hiện thủ tục Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu

a) Trong thời gian không quá 13,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất.

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

c) Trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu và người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất

a) Trong thời gian không quá 10,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất.

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

c) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định xác định hình thức sử dụng đất của tổ chức của Ủy ban nhân dân

tỉnh, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

d) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

đ) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu và người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất

a) Trong thời gian không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất.

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

c) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định xác định hình thức sử dụng đất của tổ chức của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 7. Thực hiện thủ tục Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến Tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu

a) Trong thời gian không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đồng thời gửi văn bản lấy ý kiến cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có ý kiến về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng mà không có giấy xác nhận của cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng đó).

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai.

Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu

a) Trong thời gian không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đồng thời gửi văn bản lấy ý kiến cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có ý kiến về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng mà không có giấy xác nhận của cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện về đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng đó).

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai.

Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

d) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

đ) Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và trình cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh ký Giấy chứng nhận.

e) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ từ của tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 8. Thực hiện thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai

4. Trong thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 9. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc (đối với trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất), 05 ngày làm việc (đối với trường hợp cho thuê, cho

thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng), cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

a) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Đối với trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

a) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 10. Thực hiện thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng

ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai.

3. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với bên bán, bên góp vốn bằng tài sản; chuyển hợp đồng thuê đất đến tổ chức đăng ký đất đai. Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 10 Điều 22 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP.

4. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

5. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

6. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

7. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 11. Thực hiện thủ tục xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

Tổng thời gian thực hiện không quá 03 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

Điều 12. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn

liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

Tổng thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc (trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất); 07 ngày làm việc (đối với trường hợp thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề); 10 ngày làm việc (trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên), cụ thể như sau:

1. Trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định. Trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

d) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

2. Trường hợp thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định. Trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

d) Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

3. Trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận về tình trạng sạt lở tự nhiên.

c) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định.

d) Trong thời gian không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 13. Thực hiện thủ tục đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc (đối với trường hợp đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận), 07 ngày làm việc (đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với công việc đã đăng ký), cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trường hợp đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận

a) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với công việc đã đăng ký

a) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 14. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức

Tổng thời gian thực hiện không quá 08 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai.

3. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với bên bán, bên góp vốn bằng tài sản; chuyển hợp đồng thuê đất đến tổ chức đăng ký đất đai. Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 10 Điều 22 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP.

4. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các

công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

5. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

6. Trong thời gian không quá 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

7. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

Điều 15. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện không quá 08 ngày làm việc (đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp); không quá 15 ngày làm việc (đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm); không quá 10 ngày làm việc (đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công), cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp

a) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm

a) Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 8,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

a) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 16. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh

ng nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

3. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

4. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 17. Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

Tổng thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

3. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

4. Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

Điều 18. Thực hiện thủ tục xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ

Thời gian thực hiện thủ tục trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 01 giờ làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày), tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 01 giờ làm việc.

Điều 19. Thực hiện thủ tục đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

3. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

4. Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 20. Thực hiện thủ tục Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai

4. Trong thời gian không quá 1,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

5. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

6. Trong thời gian không quá 2,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

7. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 21. Thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai hoặc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai nhưng không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.

a) Trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai.

c) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

d) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

đ) Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai và có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai.

a) Trong thời gian không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện

b) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

d) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai.

e) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 22. Thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận

Tổng thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc (đối với trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 38 của Nghị định 101/2024/NĐ-CP), 10 ngày làm việc (đối với trường hợp quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 38 của Nghị định 101/2024/NĐ-CP, trừ trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính), cụ thể như sau:

1. Đối với trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 38 Nghị định 101/2024/NĐ-CP

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

d) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

2. Đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 38 của Nghị định 101/2024/NĐ-CP, trừ trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

d) Trong thời gian không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 23. Thực hiện thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất

Tổng thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 24. Thực hiện thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 25. Thực hiện thủ tục đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận

a) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

3. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận

a) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

b) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và trình cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

d) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 26. Thực hiện thủ tục chính Giấy chứng nhận đã cấp

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Trường hợp Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp lần đầu

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và có văn bản gửi tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

d) Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

e) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

g) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

2. Trường hợp Giấy chứng nhận do Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh cấp lần đầu

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và có văn bản gửi tổ chức đăng ký đất đai.

c) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

d) Trong thời gian không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

đ) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

3. Trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

c) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 27. Thực hiện thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi

Tổng thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc (trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp); 23 ngày làm việc (Cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu), trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động, cụ thể như sau:

1. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp và cấp lại giấy chứng nhận sau thu hồi

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 19,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện để cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi.

d) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện có văn bản gửi tổ chức đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây.

đ) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, tổ chức đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

e) Trong thời gian không quá 13,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực

hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận (trường hợp người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất)

Trong thời gian không quá 8,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức đăng ký đất đai, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất)

g) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất).

h) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất).

i) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan quản lý đất đai cấp huyện.

k) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

l) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

2. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu do Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh cấp và cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 24,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và ký Quyết định thu hồi giấy chứng nhận.

c) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thu hồi giấy chứng nhận, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh có văn bản gửi tổ chức đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây.

d) Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, tổ chức đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

đ) Trong thời gian không quá 11,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức đăng ký đất đai (trường hợp người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất), cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất (nếu có).

Trong thời gian không quá 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức đăng ký đất đai (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất), cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định hình thức sử dụng đất (nếu có).

e) Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.

g) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định, chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (trường hợp người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất).

Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất).

h) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất).

i) Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất).

k) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

3. Thu hồi Giấy chứng nhận được cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất và cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng

ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định để Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp.

c) Trong thời gian không quá thời gian thực hiện đối với từng trường hợp đăng ký biến động quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 22 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP kể từ ngày có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định để cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi và chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

d) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 28. Thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024, mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của tổ chức đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các công việc theo quy định, không bao gồm thời gian niêm yết công khai.

4. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

5. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

6. Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

7. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,25 ngày làm việc.

Điều 29. Thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

3. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ tổ chức đăng ký đất đai.

4. Trong thời gian không quá 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 30. Thực hiện thủ tục Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004

Tổng thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và gửi văn bản lấy ý kiến của tổ chức đăng ký đất đai.

3. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

4. Trong thời gian không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ tổ chức đăng ký đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

5. Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

6. Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

8. Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

9. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 31. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông

Tổng thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Trường hợp thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến tổ chức đăng ký đất đai trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, tổ chức đăng ký đất đai thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

c) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

2. Trường hợp thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy chế này thực hiện tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chức năng quản lý đất đai cấp huyện trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

b) Trong thời gian không quá 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ từ cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, cơ quan có chức năng quản lý đất

đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.

c) Cơ quan thuế có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong thời hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này khi nhận được Phiếu chuyển thông tin từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

d) Trong thời gian không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan thuế, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.

e) Trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện thực hiện các công việc theo quy định và chuyển hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

g) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy chế này thực hiện trả kết quả giải quyết trong thời gian không quá 0,5 ngày làm việc.

Điều 32. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Thời gian thực hiện đối với từng thủ tục quy định từ Điều 5 đến Điều 31 của Quy chế này tăng thêm 10 ngày làm việc theo quy định tại khoản 10 Điều 22 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 33. Trách nhiệm thi hành

1. Các sở, ngành: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, cấp huyện; Cục Thuế tỉnh; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.